

MỘT SỐ Ý KIẾN BÀN VỀ TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN NĂM 2006

Nguyễn Xuân Tuấn^(*)

1. Đánh giá chung về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2001

Từ năm 1994 đến nay, Tổng cục Thống kê đã tổ chức thành công hai cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản vào năm 1994 và 2001. Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2001 đã thu được nhiều tài liệu vô cùng quý giá phản ánh hiện trạng và thành tựu đổi mới sau một số năm thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, nông nghiệp. Hiện trạng mà Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp phản ánh rất đa dạng và sâu sắc. Những thành công lớn nhất có thể kể đến là:

- Phản ánh sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu và quy mô hộ, cơ cấu lao động, cơ cấu thu nhập trong các hộ nông thôn, nông nghiệp và thủy sản.

- Phản ánh sự thay đổi quy mô sản xuất, quá trình tích tụ ruộng đất do chuyển nhượng, quá trình thay đổi vai trò của người lao động trong sản xuất,...

- Phản ánh sự phát triển cơ sở hạ tầng của cấp xã, các dịch vụ sản xuất và đời sống.

Kế thừa những kết quả đã đạt được của tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2001, tổng điều tra năm nay nên tập trung vào một số nét đặc trưng sau:

- Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản ở nước ta đang có diễn biến nhanh và sâu sắc, nên nhiệm vụ của Tổng điều tra lần này phải

phản ánh được các vấn đề cơ bản, bản chất của quá trình đó. Để có thể so sánh được với thực trạng năm 2001, hiển nhiên phải có một bộ chỉ tiêu thống nhất cả về khái niệm và phạm vi, hơn nữa, còn phải phản ánh “cái chất” của chuyển đổi trong nông thôn, nông nghiệp, thủy sản, đặc biệt là hiệu quả tác động của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Ngoài ra, tuy không quan trọng nhưng lại rất cần thiết, đó là việc loại bỏ các chỉ tiêu phản ánh những sự kiện *ít quan trọng* hoặc có tính *tương đối ổn định*, dễ nhận biết. Vì vậy, các vấn đề được phản ánh ở cuộc tổng điều tra sắp tới cần thiết phải có sự điều chỉnh về yêu cầu, về mức độ và hình thức thu thập thông tin.

- Tình hình cơ bản và cơ sở hạ tầng của xã phản ánh một cách tổng quát bộ mặt nông thôn, do đó, các thông tin mang tính khái quát, nhưng tránh vì không có sẵn số liệu mà phải ước tính một cách tùy tiện (ví dụ như: số hộ dùng nước sạch,...), hoặc khái niệm không thống nhất, có khi gây nên mâu thuẫn, phản ánh không sát đúng về xu hướng phát triển (ví dụ như: tỉ lệ hộ nghèo, số hộ nông nghiệp không có đất,...). Điều này đòi hỏi phải chọn lọc chỉ tiêu điều tra giữa cấp xã và hộ gia đình để có số liệu tin cậy hơn, chẳng hạn, “hộ dùng nước sạch” phải được lấy thông tin từ hộ thay vì lấy từ xã.

- Tình hình cơ bản của hộ nông thôn là một trong những nội dung chính của cuộc

(*) Phó Cục trưởng, Cục Thống kê Thái Bình

tổng điều tra, bởi vì thông tin cơ bản của nông thôn, nông nghiệp, thủy sản chủ yếu được phản ánh từ hộ. Tình hình cơ bản của hộ vừa phản ánh hình thức, quy mô, xu hướng sản xuất, vừa phản ánh cả quan hệ sản xuất và các mối quan hệ xã hội khác.

Quy mô sản xuất, hình thức sản xuất của hộ phản ánh xu hướng chuyển đổi sản xuất, trong đó, có xu hướng quan trọng là quá trình tích tụ đất đai, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển chủ thể quản lý sản xuất,...

Quan hệ sản xuất và quan hệ xã hội khác bao gồm: Quan hệ giữa người lao động và cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, các HTX dịch vụ nông nghiệp, các chủ thể dịch vụ khác, quan hệ giữa những người nông dân với nhau, quá trình phát sinh hiện tượng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đai, tập trung vốn và lao động nông thôn, làm thay đổi vai trò của người lao động trong sản xuất, xuất hiện các doanh nghiệp, trang trại, gia trại nông nghiệp, thủy sản, ...

Để đạt được các yêu cầu đó, các chỉ tiêu điều tra phải mang nội dung thống kê cụ thể, sát thực và đầy đủ về kết cấu chủng loại, đồng thời phải thật dễ hiểu và hiểu thống nhất theo một nghĩa. Kết cấu các loại biểu mẫu, các câu hỏi, đối tượng cung cấp thông tin phải đặt đúng nguồn và tránh sự trùng chéo. Mặt khác, để tránh ảnh hưởng không tốt của tâm lý đối tượng điều tra, các chỉ tiêu thống kê còn phải mang tính nghệ thuật, đôi khi phải đi đường vòng để khai thác được thông tin thật. Ngoài ra còn phải biết tận dụng hết khả năng xử lý của công nghệ tin học để vừa bảo đảm tốt hơn tính chính xác và tiết kiệm chi phí.

Chung quy lại, mục tiêu của công tác chuẩn bị là sự thành công với chất lượng cao của cuộc Tổng điều tra, đó là sự tiện lợi

trong thực hiện, là sự bảo đảm nâng cao độ chính xác và tiết kiệm chi phí.

2. Một số đề nghị cụ thể về dự thảo Tổng điều tra 2006

a. Về một số quy tắc chung

Trên ý tưởng bao quát là: Hệ thống các phiếu điều tra vừa đáp ứng được yêu cầu thu thập các thông tin thật, vừa phổ cập với mọi trình độ điều tra viên và tiết kiệm, chúng tôi đề nghị một số vấn đề gắn với cuộc Tổng điều tra này cần được lưu ý như sau:

1- Các mã số phải được dùng thống nhất trong tất cả các loại phiếu. Điều này tuy nhỏ nhưng rất có lợi, điều tra viên sẽ thuộc sau vài ngày điều tra, công tác kỹ thuật tin học cũng rất tiện lợi,... Trong dự thảo vẫn có tình trạng không thống nhất, ví dụ: Mã trình độ chuyên môn kỹ thuật ở phiếu 1 và phiếu 2 lệch nhau 1 đơn vị ở tất cả các trình độ.

2- Mã vùng điện thoại không cần phải ghi vào bất kỳ phiếu nào, vì nó đã được xác định theo đơn vị hành chính cấp tỉnh. Trong dự thảo lần này quy định không thống nhất: có phiếu phải ghi mã vùng, có phiếu lại không phải ghi.

3- Cách đánh dấu vào ô thông tin nên thống nhất dùng dấu nhân (x) cho thông dụng, tiện dùng cho cả điều tra viên và người nhập tin.

4- Kỹ thuật trình bày các trang phiếu cần được hoàn thiện hơn, vừa bảo đảm hình thức đẹp vừa dễ đọc và ghi, giúp người ta bớt sự nhầm lẫn. Ví dụ:

- Tính cân đối của một trang phiếu, một bảng hỏi, một dòng câu hỏi, ...

- Những dòng kẻ dùng để điều tra viên viết thông tin lên đó thì phải nhỏ và mờ, không nên dùng các dấu chấm quá to và

đậm dễ làm sai thông tin; phải bố trí đủ khoảng rộng để ghi thông tin;

- Nên tăng các chú thích kèm theo câu hỏi, kể cả chú thích về bước nhảy, đó là cách tốt nhất để điều tra viên nắm chắc kiến thức ghi phiếu, nhưng chú thích phải chính xác về ngôn ngữ, phải được ghi nhỏ và khác kiểu chữ; Ví dụ: chú thích trong phiếu số 3 như sau là không chuẩn:

“Nếu có hỏi tiếp từ 3.1, nếu không chuyển hỏi từ 4.”

Nên sửa lại để vừa chuẩn mực về ngôn ngữ và khác kiểu chữ so với câu hỏi:

“Nếu **có**, hỏi tiếp câu 3.1; nếu **không**, chuyển sang câu 4”

5- Câu hỏi phải thật chuẩn mực, hết sức tránh lỗi chính tả. Ví dụ: Trong phiếu số 1, 5A, 5B ghi “Động cơ chạy xăng, dầu diesel”, phải sửa lại là “Động cơ chạy bằng xăng, dầu diesel”

b. Nội dung và kỹ thuật thiết kế các loại phiếu

Phiếu số 1. Tình hình cơ bản của hộ

Mục 1.1. Để đối tượng điều tra và điều tra viên khỏi chủ quan, cảm tính trong việc xác định một số thông tin phân loại, đề nghị:

- Cột 4: Thay cụm từ “*Hoạt động chính*” bằng cụm từ “*Hoạt động chiếm thời gian nhiều nhất*”.

- Cột 5 và 6: Không dùng cụm từ “*Hoạt động phụ*”, mà nên dùng “*Hoạt động chiếm nhiều thời gian thứ hai*” và “*Hoạt động chiếm nhiều thời gian thứ ba*”. Tuy nhiên không nên tham quá, chỉ nên ghi **một** hoạt động thứ hai nữa thôi, mà ta hiểu đây là một hoạt động phụ quan trọng.

- Cột 7: Không dùng cụm từ “*Thu nhập chính*” mà dùng cụm từ “*Thu nhập ổn định lớn nhất*”.

- Bỏ mục ghi *ngành sản xuất chính của hộ*, bởi vì, từ các thông tin ở phần trên đã có thể suy ra (theo định nghĩa) đâu là ngành sản xuất chính của hộ (Chương trình máy tính có thể giải quyết vấn đề này một cách dễ dàng). Bằng cách này vừa bảo đảm tính chính xác, vừa tránh được mâu thuẫn giữa các thông tin về lao động, thu nhập và ngành sản xuất chính nếu để người ta tự khai.

Mục 2. Để đối tượng điều tra và điều tra viên khỏi chủ quan, cảm tính trong việc xác định một số thông tin phân loại, không nên dùng cụm từ “*Nguồn thu nhập chính của hộ*”, mà nên dùng “*Nguồn thu nhập ổn định lớn nhất của hộ trong 12 tháng qua*” là cách tốt nhất để người ta không phải đắn đo, để phòng khi trả lời.

Thực ra hộ chỉ trả lời áng chừng, chứ không tổng hợp số liệu thu nhập theo yêu cầu của thống kê để so sánh. Vì thế, phần này nên thiết kế lại để đối tượng dễ trả lời nhất, bằng cách trộn chung hai câu 3.1 và 3.2, liệt kê một số hoạt động sản xuất cơ bản, hộ chỉ trả lời theo cách hàng ngày họ vẫn dùng. Vậy là chất lượng thông tin không giảm, bảo đảm đủ yêu cầu, nhưng cách ghi thì quá dễ so với thiết kế cũ. Ví dụ:

Nguồn thu nhập (Đã trừ chi phí)	Ghi số phần trăm so với tổng thu nhập
Trồng trọt + Chăn nuôi	50
Thủy sản	30
Lâm nghiệp	
Công nghiệp + xây dựng	
Dịch vụ	10
Nguồn khác	10

Phần III. Mục 1. Cột A, dòng 2 sửa lại như sau: DT có sử dụng thuốc trừ sâu.

Dòng 3 sửa lại là: DT có sử dụng thuốc diệt cỏ.

Phần IV.

- Bỏ dòng 4 (Bò sữa), vì bò sữa được thường chỉ có ở các trung tâm cung cấp, lai tạo giống, số lượng cũng rất ít, không nên thiết kế chỉ tiêu này đối với phiếu điều tra hộ.

- Nên bổ sung một số vật nuôi có giá trị cao đang phát triển ở nhiều vùng nông thôn, như: Hươu, gấu, trăn, cá sấu, đà điểu,...

Phần V.

- Không nên thu thập số lượng *Công nông đầu ngang*, vì nó hiện không được lưu hành.

- Bổ sung danh mục một số máy: máy chế biến thực phẩm, máy bào, máy khoan cắt bê tông, máy ép gạch,...

Phiếu số 2. Thu thập thông tin về trang trại

Ý tưởng khái quát:

- Phải khắc phục được tồn tại của Tổng điều tra năm 2001: do chưa sử dụng kết nối thông tin mà một hộ có thể phải ghi số liệu ở 3 phiếu điều tra: *Phiếu hộ*, *Phiếu điều tra trang trại*, *Phiếu điều tra hộ mẫu*, nếu hộ đó đạt tiêu chí trang trại và được chọn để điều tra mẫu, làm cho khối lượng ghi phiếu điều tra tăng lên quá nhiều.

Vì vậy, không cần một phiếu điều tra trang trại riêng, mà sau khi thực hiện Phiếu điều tra hộ, nếu hộ đó đủ tiêu chuẩn trang trại thì điều tra thêm một số chỉ tiêu (nên đặt tên là Phiếu số 1B). Như vậy, giảm bớt rất nhiều thao tác ghi phiếu, vừa thuận tiện cho điều tra viên, vừa tiết kiệm chi phí điều tra.

- Tiêu chí của trang trại cần phải bàn thêm, vì doanh thu 40 triệu đồng/năm với thời giá hiện nay thì không có ý nghĩa lắm.

- Trang 2: Cần có câu hỏi để xác định thành viên nào của hộ là chủ trang trại (ghi mã 0 nếu trùng với chủ hộ ở phiếu số 1, ghi mã khác 0 nếu là người khác trong hộ, chính là mã các thành viên đã ghi ở phiếu 1). Như thế, đã có thông tin về giới tính, năm sinh, trình độ chuyên môn, dân tộc của chủ trang trại. Do đó, trang 2 có thể bỏ các chỉ tiêu: 1.1, 1.3, 1.5, 5.1, 5.2 và dòng mã 02 của bảng 6 (cuối trang 2); toàn bộ trang 4.

- Phần V. Máy móc, thiết bị: Đề nghị sửa như phiếu số 1.

Phiếu số 3. Tình hình cơ bản và cơ sở hạ tầng của xã

- Trang 2, bảng 15 chưa thể hiện hết nội dung chuyển đổi: mới nặng quan sát chuyển từ đất sản xuất sang đất chuyên dùng, chưa rõ chuyển đổi trong nội bộ nông, lâm, thủy sản, mà đây mới là vấn đề đáng quan sát ở nông thôn. Ví dụ: chuyển đổi từ đất trồng cây hàng năm sang trồng cây lâu năm, từ trồng lúa sang thủy sản và trồng các cây khác,..., đặc biệt, lại xuất hiện chăn nuôi lớn trên đất chuyển đổi này, mang lại hiệu quả kinh tế rất cao.

- Trang 6: Mã số trình độ học vấn và trình độ chuyên môn có sự nhầm lẫn. Theo cách thông thường thì trình độ học vấn đối với các chức danh này chỉ muốn nói trình độ học vấn phổ thông: Tiểu học, THCS, THPT. Còn trình độ chuyên môn kỹ thuật thì nên thống nhất mã số như Phiếu số 1 (ở phiếu nào cũng nên thống nhất như vậy): Chưa được đào tạo hoặc chưa có chứng chỉ mã 1, sơ cấp và CNKT mã 2, trung cấp mã 3, cao đẳng mã 4, đại học trở lên mã 5. **(tiếp theo trang 23)**

MỘT SỐ Ý KIẾN BÀN VỀ TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN.....(tiếp theo trang 18)

Phiếu số 4: hợp tác xã

- Trang 3: Vấn đề trình độ học vấn và chuyên môn kỹ thuật cần thống nhất sửa như trang 6 Phiếu số 3.

- Trang 6: Trưởng Ban quản trị có khác chủ nhiệm không? Nơi có trưởng ban quản trị thì ai ký phiếu?

Phiếu số 5A. Doanh nghiệp

Phần máy móc, thiết bị và kết quả sản xuất chăn nuôi, thủy sản, đề nghị sửa như Phần V, Phiếu số 1.

Phiếu số 5B

Phần máy móc, thiết bị và kết quả sản xuất chăn nuôi, thủy sản, đề nghị sửa như Phần V, Phiếu số 1.

Phiếu số 6/ĐTHM

Phần I

Bỏ 2 ô ứng với dòng 1. Nhân khẩu, lao động.

Bỏ mục 2. (Lý do đã nêu ở Phiếu số 1)

Các vấn đề nêu trên đây, hoặc tương tự như vậy đối với việc thiết kế các phiếu điều tra, nếu được bàn sẽ có thể còn nhiều ý kiến trái ngược nhau. Tuy nhiên, với ý tưởng đã nêu, xin mạnh dạn kể đến một số nội dung với mong muốn góp phần vào sự thành công lớn hơn của cuộc tổng điều tra này.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2001.

- Dự thảo Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006.